

## HP4 – KC

### Câu 1. Khái niệm ngắm bắn?

Là xác định góc bắn và hướng bắn để súng đưa quỹ đạo đường đạn đi qua điểm định bắn trên mục tiêu.

### Câu 2. Khái niệm đường ngắm đúng?

Đường ngắm đúng là đường ngắm cơ bản đến mục tiêu định ngắm với điều kiện mặt súng thẳng bằng

### Câu 3. Thực chất của lấy đường ngắm cơ bản là?

Là tạo cho súng một góc bắn về tầm và hướng.

### Câu 4. Khi mặt súng bị nghiêng thì điểm chạm của đạn sai lệch thế nào?

Mặt súng nghiêng về bên nào thì điểm chạm trên mục tiêu sẽ thấp và lệch về bên đó.

### Câu 5. Chọn thước ngắm, điểm ngắm với mục tiêu cao, lớn như thế nào?

Thước ngắm tương ứng với cự ly bắn, chọn điểm ngắm chính giữa mục tiêu.

### Câu 6. Ngắm sai đường ngắm cơ bản sẽ dẫn đến gì?

Sai về góc bắn và hướng bắn.

### Câu 7: Ảnh hưởng của ngắm sai điểm ngắm?

Khi bắn, ngắm sai điểm ngắm bao nhiêu, thì điểm chạm trên mục tiêu sai lệch bấy nhiêu.

### Câu 8. Ảnh hưởng của gió đối với đầu đạn?

- Gió dọc ngược theo hướng bắn: Làm cho đầu đạn bay thấp xuống và gần hơn.
- Gió dọc xuôi theo hướng bắn: Làm cho đầu đạn bay cao và xa hơn.
- Gió ngang xuôi theo hướng bắn: Làm cho đầu đạn bay cao và gần hơn.

### Câu 9. Trong chiến đấu địa hình trống trải, xác định mục tiêu $\leq 0,5$ m, nên chọn tư thế bắn nào?

Nằm bắn.

### Câu 10. Khái niệm điểm ngắm đúng?

Điểm được xác định trước sao cho khi ngắm vào đó để bắn, thì quỹ đạo của đường đạn sẽ đi qua điểm định bắn trên mục tiêu.

### **Câu 11. Chuẩn bị và thực hành tập ngắm chụm như thế nào?**

Đặt súng trên bệ. (Trước khi đặt súng, tháo hộp tiếp đạn đặt sang một bên cạnh bệ ngắm), người ngắm thực hành điều chỉnh súng thẳng hướng bia và bắt đầu ngắm; khi ngắm, một tay chống vào cầm đỡ cho đầu khỏi rung động, một tay điều chỉnh súng đưa đường ngắm cơ bản vào chính giữa mép dưới vòng đen của đồng tiền (chú ý không được tỳ súng vào vai và điều chỉnh để ngắm); khi đã ngắm được người ngắm hô "được" và không đụng tay vào súng và hô tiếp "chấm".

### **Câu 12. Ảnh hưởng của ngắm sai đến kết quả bắn?**

Đường ngắm cơ bản sai lệch:

- Nếu điểm chính giữa mép trên đầu ngắm thấp (cao) hơn so với điểm chính giữa mép trên khe ngắm thì điểm chạm trên mục tiêu cũng thấp (cao) hơn so với điểm định bắn trúng.
- Nếu điểm chính giữa mép trên đầu ngắm lệch trái (phải) hơn so với điểm chính giữa mép trên khe ngắm thì điểm chạm trên mục tiêu cũng lệch trái (phải) so với điểm định bắn trúng.

Điểm ngắm sai:

- Khi đường ngắm cơ bản đã chính xác, mặt súng thẳng bằng, nếu điểm ngắm sai lệch so với điểm ngắm đúng bao nhiêu thì điểm chạm trên mục tiêu sẽ sai lệch so với điểm định bắn trúng bấy nhiêu.

Mặt súng không thẳng bằng:

- Khi có đường ngắm cơ bản đúng, có điểm ngắm đúng, nếu mặt súng nghiêng về bên nào thì điểm chạm trên mục tiêu sẽ thấp và lệch về bên đó.

### **Câu 13. Yếu lĩnh, động tác giương súng?**

Tay trái ngửa nắm ốp lót tay dưới hoặc nắm hộp tiếp đạn, tùy theo tay dài, ngắn của từng người và tư thế bắn. Khi nắm ốp lót tay dưới, bàn tay ngửa, ốp lót tay dưới nằm trong lòng bàn

tay, ngón tay cái duỗi thẳng hoặc cong tự nhiên, bốn ngón tay con khép kín cùng với ngón tay cái nắm chắc ốp lót tay (với súng AK cải tiến, các ngón con bám vào gờ nổi bên phải ốp lót tay). Khi nắm hộp tiếp đạn, hộ khẩu tay đặt phía sống hộp tiếp đạn các ngón con và ngón cái nắm chắc hộp tiếp đạn; má phải căng tay trái sát với má trái hộp tiếp đạn, căng tay hợp với mặt phẳng địa hình một góc khoảng  $40^{\circ}$ – $60^{\circ}$ . Tay phải gạt cần định cách bắn về vị trí bắn, về nắm tay cầm, hộ khẩu tay nắm chính giữa phía sau tay cầm, đặt cuối đốt thứ nhất đầu đốt thứ 2 của ngón trỏ vào tay cò. Kết hợp 2 tay nâng súng lên, đặt phần trên đế báng súng vào hõm vai, 2 khuỷu tay chống xuống đất rộng bằng vai, kết hợp 2 tay giữ chắc súng cân bằng trên vai. Nhìn sơ qua đường ngắm thấy súng chưa đúng hướng thì dịch chuyển cả thân người để chỉnh súng vào mục tiêu, không dùng tay để điều chỉnh làm động tác giữ súng không tự nhiên, gò bó.

#### Câu 14. Cách chọn thước ngắm, điểm ngắm khi bắn?

- Cách chọn: Khi chọn thước ngắm có thể chọn theo 2 cách:
  - + Thước ngắm tương ứng cự ly bắn.
  - + Thước ngắm lớn hơn cự ly bắn.
- Cách chọn điểm ngắm: Với mục tiêu bia số 4 lấy thước ngắm 3, ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu.
  - + Dùng súng tiểu liên AK bắn vào mục tiêu bia số 4 cự ly 100m chọn thước ngắm 3, (thước ngắm lớn hơn cự ly bắn) điểm ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu.

Vì ở thước ngắm 3, cự ly 100m đối với súng AK đường đạn cao hơn so với điểm ngắm là 28cm, từ mép dưới mục tiêu lên tâm của vòng 10 bia số 4 là 23cm, như vậy đạn vẫn trúng vòng 10 của mục tiêu.

#### Câu 15. Khẩu lệnh chỉ huy bắn?

Mục tiêu.....năm chuẩn bị bắn!

Ngừng bắn!

Thôi bắn tháo đạn khám súng...đứng dậy!

### Câu 16. Động tác chọn thước ngắm khi bắn như thế nào?

Tay trái nắm ốp lót tay dưới, giữ súng để mặt súng hướng lên trên. Tay

phải dùng ngón cái và ngón trỏ bóp then hãm cỡ thước ngắm xê dịch cho mép trước cỡ thước ngắm khớp vào vạch khắc thước ngắm định lấy. Muốn lấy thước ngắm chữ "□" bóp then hãm cỡ thước ngắm, kéo cỡ thước ngắm về sau hết mức, thả tay ra rồi đẩy cỡ thước ngắm về trước nghe thấy tiếng "tách" là được. Sau đó tay phải gạt cần định cách bắn và khoá an toàn về đúng vị trí đã định.

Trường hợp lấy thước ngắm ban đêm: Tay phải dùng ngón cái và ngón trỏ bóp then hãm cỡ thước ngắm kéo hết cỡ về sau, sau đó đẩy nhẹ núm cỡ lên trên nghe "tách" ta được thước ngắm chữ "□", tiếp tục bóp núm cỡ đẩy nhẹ lên trên cho núm cỡ rời khỏi khắc mắc chữ "□" buông tay ra, thấy mắc hoặc nghe tiếng "tách", tiếp tục làm như vậy lần 2 ta được thước ngắm 1; từ thước ngắm 1 trở đi cứ mỗi lần đẩy núm cỡ lên trên nghe một tiếng "tách" là tăng 1 thước ngắm.

### Câu 17. Yếu lĩnh động tác bóp cò khi bắn?

Dùng lực độc lập của ngón trỏ bóp cò từ từ êm đều từ trước về sau theo trục nòng súng cho đến khi đạn nổ; không tăng cò đột ngột trong quá trình bóp cò, không bóp quá nhanh, làm rung động bắn mất chính xác. Muốn bắn liên thanh từ 2-3 viên, khi bóp cò phải bóp hết cỡ rồi thả ra từ từ. Không bóp quá nhanh, mạnh, thả cò quá vội hoặc nháy cò đều dẫn đến bắn phát 1.

### Câu 18. Căn cứ để chọn thước ngắm, điểm ngắm?

Cách chọn thước ngắm:

- Căn cứ:

- Độ cao đường đạn trung bình trên đường ngắm ở cự li bắn.
- Điểm định bắn trúng mục tiêu.
- Điều kiện khí tượng (mưa, gió,...)

Cách chọn điểm ngắm -

Căn cứ:

- Thuộc ngắm đã chọn.
- Độ cao đường đạn khi bắn ở cự li đó.
- Tính chất mục tiêu (to, rõ).
- Điểm định bắn trúng mục tiêu.
- Điều kiện khí tượng (mưa gió).

### Câu 19. Điều kiện bắn Bài 1 mục tiêu cố định?

- Mục tiêu : Bia số 4 có vòng
- Cự li bắn : 100m
- Tính chất mục tiêu: Mục tiêu cố định
- Tư thế : Nằm bắn có tì

### Câu 20. Khái niệm chung lựu đạn?

Thuốc nổ là một chất hoặc một hỗn hợp hoá học, khi bị tác động như nhiệt, cơ vv.. thì có phản ứng nổ, sinh nhiệt cao, lượng khí lớn tạo thành áp lực mạnh phá huỷ các vật thể xung quanh.

### Câu 21. Lựu đạn được phân loại như thế nào?

Lựu đạn có nhiều loại, căn cứ vào tính năng, tác dụng chia lựu đạn làm 3 loại gồm:

- Lựu đạn ném
- Lựu đạn phóng ném
- Lựu đạn đặc biệt

### Câu 22. Trình bày tác dụng của lựu đạn F1?

Dùng để sát thương sinh lực và phá huỷ các phương tiện chiến đấu của đối phương bằng các mảnh gang vụn và áp lực khí thuốc.

### Câu 23. Tính năng, số liệu kỹ thuật lựu đạn F1?

- Khối lượng toàn bộ: 600g

- Khối lượng thuốc nổ: 60g
- Chiều cao lựu đạn :117mm
- Đường kính thân lựu đạn: 55mm
- Thời gian cháy chậm: 3.2 – 4.2 giây
- Bán kính sát thương: 20m

Câu 24. Cấu tạo chính lựu đạn F1?



- Thân lựu đạn
- Thuốc nhồi
- Bộ phận gây nổ

### Câu 25. Tác dụng của các bộ phận chính của lựu đạn F1?

- Thân lựu đạn: Liên kết các bộ phận, tạo thành mảnh văng sát thương sinh lực địch.
- Thuốc nhồi: Khi nổ tạo thành sức ép khí thuốc phá vỡ vỏ lựu đạn thành những mảnh nhỏ, tiêu diệt phá huỷ mục tiêu.
- Bộ phận gây nổ: Để giữ an toàn và gây nổ lựu đạn.

### Câu 26. Tính năng, số liệu kỹ thuật lựu đạn LĐ-01?

- Khối lượng toàn bộ: 365 - 400g
- Khối lượng thuốc nổ: 125 - 135g
- Chiều cao lựu đạn :88mm
- Đường kính thân lựu đạn: 57mm
- Thời gian cháy chậm: 3,2 – 4,2 giây
- Bán kính sát thương: 5-6m

### Câu 27. Loại thuốc nổ nào được nhồi trong thân lựu đạn F1?

Thuốc nhồi trong thân lựu đạn là thuốc nổ TNT **Câu 28.**

### Cấu tạo của bộ phận gây nổ của lựu đạn LĐ-01?

- Cấu tạo:
  - Thân bộ phận gây nổ: Để chứa đầu cần bẫy, kim hoả, lò xo kim hoả, chốt an toàn, phía dưới có vòng ren để liên kết với thân lựu đạn.
  - Kim hoả và lò xo kim hoả: Để đập vào hạt lửa phát lửa gây nổ kíp
  - Kíp
  - Hạt lửa
  - Thuốc cháy chậm
  - Cần bẫy (mỏ vịt)
  - Chốt an toàn, vòng kéo chốt an toàn

### Câu 29. Quy tắc sử dụng lựu đạn?

Chỉ những người đã được huấn luyện, nắm vững tính năng chiến đấu, cấu tạo của lựu đạn, thành thạo động tác sử dụng mới được dùng lựu đạn; chỉ sử dụng lựu đạn khi đã kiểm tra chất lượng.

- Chỉ sử dụng lựu đạn khi có lệnh của người chỉ huy hoặc theo nhiệm vụ hiệp đồng chiến đấu. Thường chọn mục tiêu là tốp địch ngoài công sự hoặc trong ụ súng, lô cốt, đoạn hào, căn nhà có nhiều địch.
- Tùy theo địa hình, địa vật và tình hình địch để vận dụng các tư thế đứng, quỳ, nằm ném lựu đạn, bảo đảm tiêu diệt địch, giữ an toàn cho mình và đồng đội.
- Khi ném lựu đạn xong, phải quan sát kết quả ném và tình hình địch để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Cấm sử dụng lựu đạn thật trong huấn luyện.
- Không dùng lựu đạn tập (có nổ hoặc không nổ) để đùa nghịch hoặc tập không có tổ chức.
- Khi tập luyện, cấm ném lựu đạn trực tiếp vào người, không đứng đối diện để ném lựu đạn trả nhau. Người nhặt lựu đạn và người kiểm tra kết quả ném lựu đạn phải đứng về một bên phía hướng ném, luôn theo dõi đường bay của lựu đạn, đề phòng nguy hiểm. Nhặt lựu đạn xong phải đem về vị trí, không được ném trả lại.

### Câu 30. Tư thế đứng, quỳ ném lựu đạn vận dụng trong trường hợp nào?

- Đứng ném: Trong chiến đấu khi gặp vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực bảo đảm an toàn, bí mật cho người ném thì vận dụng động tác đứng ném để tiêu diệt địch trong tầm ném lựu đạn xa nhất. Trong huấn luyện ném theo điều kiện giáo trình hoặc theo khẩu lệnh của người chỉ huy.
- Quỳ ném: Trong chiến đấu khi gặp các vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm bụng để bảo đảm an toàn, bí mật cho người ném thì vận dụng động tác quỳ ném. Trong huấn



-

luyện ném theo điều kiện giáo trình hoặc theo khẩu lệnh của người chỉ huy

**Câu 31. Cự ly ném ở các tư thế ném lựu đạn Bài 1 tập ném lựu đạn xa trúng đích?**

- Tư thế nằm 25m
- Tư thế quỳ 30m
- Tư thế đứng 35m

**Câu 32. Các yêu cầu chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công?**

- Bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu mẹo.
- Dũng cảm, linh hoạt, kịp thời.
- Biết phát hiện và lợi dụng nơi sơ hở, hiểm yếu của địch, tiếp cận đến gần tiêu diệt địch.
- Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu.
- Phát huy cao độ hiệu quả của vũ khí, trang bị tiêu diệt địch, tiết kiệm đạn.
- Đánh nhanh, sạch sạo kỹ, vừa đánh vừa địch vận.

**Câu 33. Địa điểm giao nhận nhiệm vụ từng người trong chiến đấu tiến công?**

Ngoài trận địa.

**Câu 34. Nội dung làm công tác chuẩn bị chiến đấu của từng người trong chiến đấu tiến công?**

Công tác chuẩn bị chiến đấu của từng người phải được tiến hành thường xuyên. Trong chiến đấu tiến công, nội dung làm công tác chuẩn bị của từng người gồm: xác định tư tưởng, ý chí quyết tâm chiến đấu; nhận bổ sung vũ khí, trang bị, thuốc quân y; gói buộc lựu đạn nổ,...

**Câu 35. Chiến sĩ phải làm gì trước khi vận động đến gần địch trong chiến đấu tiến công?**

-  
Phải quan sát tình hình địch, tình hình ta, xem xét địa hình, thời tiết cụ thể trong phạm vi chiến đấu để chọn đường tiến (đường vận động). Vận động theo đường nào, đến đâu, thời cơ và động tác vận động trong từng đoạn; vị trí tạm dừng và cách nghi binh lừa địch.

**Câu 36. Những nội dung làm công tác chuẩn bị chiến đấu của từng người trong chiến đấu tiến công?**

Giống câu 34



### Câu 37. Hành động của chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ?

- Hiểu rõ nhiệm vụ
- Làm công tác chuẩn bị

### Câu 38. Cách đánh ụ súng, lô cốt không có nắp và có nắp?

Đánh ụ súng không có nắp: bí mật tiếp cận vào bên sườn, phía sau, đến cự ly thích hợp, dùng thủ pháo, lựu đạn ném vào bên trong ụ súng; lợi dụng uy lực của vũ khí và khói đạn nhanh chóng xông lên bắn găm, bắn gần, đâm lê, đánh báng để tiêu diệt những tên còn sống sót.

Đánh ụ súng có nắp, lô cốt: lợi dụng góc tử giác, tiếp cận vào bên sườn, phía sau đặt thuốc nổ (lượng nổ khối) vào nơi mỏng yếu hoặc nhét thủ pháo, lựu đạn, thủ pháo vào lỗ bắn, cửa ra vào để tiêu diệt địch bên trong. Trường hợp lô cốt, ụ súng có hàng rào trùm phải dùng lượng nổ dài, lượng nổ khối để phá hoặc dùng kéo để cắt. Nếu lỗ bắn có lưới chắn, có thể buộc lựu đạn, thủ pháo thành chùm hoặc buộc móc vào thuốc nổ móc vào lưới để phá lưới, sau đó tiếp tục nhét lựu đạn, thủ pháo vào trong ụ súng, lô cốt. Khi lựu đạn hoặc thủ pháo nổ, nhanh chóng xông vào bên trong bắn găm, bắn gần, đâm lê, đánh báng để tiêu diệt địch.

### Câu 39. Yêu cầu hiểu rõ nhiệm vụ trong chiến đấu tiến công?

Khi nhận nhiệm vụ, chiến sĩ phải kết hợp nhìn và nghe, nhận đầy đủ, chính xác. Nếu nội dung nào chưa rõ phải hỏi lại để người chỉ huy bổ sung cho đầy đủ.

### Câu 40. Nhiệm vụ đánh chiếm mục tiêu từng người hoặc cùng với tổ trong chiến đấu tiến công?

Trong chiến đấu tiến công, từng người hoặc cùng với tổ có thể đánh chiếm một số mục tiêu:

- Địch trong ụ súng, lô cốt, chiến hào, giao thông hào, căn nhà.
- Xe tăng, xe bọc thép địch.
- Tên địch, tổp địch ngoài công sự.

### Câu 41. Nội dung chuẩn bị cụ thể sau khi nhận nhiệm vụ chiến đấu tiến công? Giống câu 34

**Câu 42. Cách đánh địch trong chiến hào và giao thông hào xác định. trước khi đánh người chiến sĩ phải làm gì?**

Trước khi đánh, chiến sĩ phải quan sát nắm chắc tình hình địch ở trên hào, địch dưới hào, tình hình đồng đội chiến đấu và địa hình, địa vật xung quanh để xác định cách đánh cụ thể cho phù hợp. Khi đánh địch trong chiến hào hoặc giao thông hào phải triệt để lợi dụng các đoạn ngoặt của hào, thực hiện đánh chắc, tiến chắc, sức sạo kỹ, chia cắt quân địch ra từng bộ phận để tiêu diệt.

**Câu 43. Hành động của chiến sĩ khi vận động đến gần địch trong chiến đấu tiến công?**

Phải luôn quan sát, nắm chắc tình hình địch, triệt để lợi dụng địa hình, địa vật, thời tiết, ánh sáng, tiếng động, v.v. để vận dụng các tư thế, động tác vận động cho phù hợp, bảo đảm mọi hành động nhanh, bí mật, an toàn, đến vị trí đúng thời gian qui định.

**Câu 44. Cách đánh tên địch, tổp địch ngoài công sự trong trường hợp địa hình kín đáo?**

Bí mật vận động đến bên sườn, phía sau mục tiêu dùng lựu đạn, thủ pháo kết hợp bắn găm, bắn gần tiêu diệt địch.

**Câu 45. Thủ đoạn địch thường sử dụng trước khi tiến công vào trận địa phòng ngự của ta?**

Địch thường sử dụng các lực lượng, phương tiện trinh sát từ trên không kết hợp với biệt kích, thám báo, bọn phản động nội địa ở mặt đất để phát hiện ta. Sử dụng hỏa lực của máy bay, pháo binh đánh phá mãnh liệt với cường độ cao, liên tục, dài ngày vào trận địa phòng ngự của ta.

**Câu 46. Thủ đoạn của địch khi tiến công vào trận địa phòng ngự của ta?**

Hỏa lực các loại bắn vào các trận địa phía sau. Bộ binh, xe tăng, xe bọc thép thực hành xung phong vào trận địa phòng ngự của ta. Khi xung phong, xe tăng, xe bọc thép dẫn dắt bộ binh hoặc dừng lại ở tuyến xuất phát tiến công dùng hỏa lực chi viện trực tiếp cho bộ binh xung phong.

**Câu 47. Thủ đoạn địch thường sử dụng sau mỗi lần tiến công vào trận địa của ta bị thất bại?**

Địch thường lùi ra phía sau, củng cố lực lượng, dùng hỏa lực đánh phá vào trận địa. Sau đó tiến công tiếp.

**Câu 48. Hành động của chiến sĩ khi địch rút chạy sau mỗi lần tiến công bị thất bại?**

- Khi địch rút chạy phải căn cứ vào ý định, mệnh lệnh của cấp trên, tình hình địch cụ thể để tích cực, chủ động sử dụng hỏa lực của bản thân phối hợp chặt chẽ với đồng đội bắn truy kích tiêu diệt những tên địch, xe chiến đấu của địch trong tầm bắn hiệu quả.
- Phán đoán thủ đoạn tiến công mới của địch để bổ sung cách đánh cho phù hợp.
- Chủ động cứu chữa thương binh, củng cố công sự trận địa, bổ sung vật chất, v.v. báo cáo tình hình với cấp trên. Sẵn sàng đánh địch tiến công tiếp theo.

**Câu 49. Trong chiến đấu phòng ngự chiến sĩ cùng với tổ, tiểu đội đảm nhiệm những nhiệm vụ nào?**

- Dựa vào công sự trận địa tiêu diệt và đánh bại địch tiến công ở phía trước, bên sườn, phía sau trận địa phòng ngự.
- Đánh địch đột nhập.
- Tham gia làm nhiệm vụ đánh địch vòng ngoài.

Ngoài ra còn tham gia làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác, v.v. trong phạm vi trận địa phòng ngự.

**Câu 50. Chiến sĩ phải nắm chắc nội dung gì khi nhận nhiệm vụ chiến đấu phòng ngự?**

- Phương hướng, vật chuẩn, đặc điểm địa hình nơi phòng ngự.
- Địch ở đâu, có thể tiến công từ hướng nào, đường nào, bằng phương tiện gì, thời gian địch có thể tiến công. Lực lượng, thủ đoạn, hành động cụ thể của địch khi tiến công.
- Phạm vi quan sát và diệt địch, v.v. yêu cầu nhiệm vụ được giao. Mục đích, ý nghĩa nơi phải giữ.

- Bạn có liên quan (bên phải, bên trái là ai, phạm vi quan sát và diệt địch của họ ở đâu, ...), cách liên lạc, báo cáo với cấp trên (kí, tín, ám hiệu hiệp đồng, báo cáo).
- Mức độ công sự, nguy trang, vật chất cần phải chuẩn bị, thời gian hoàn thành và thời gian sẵn sàng đánh địch.

### Câu 51. Các yêu cầu chiến thuật từng người trong chiến đấu phòng ngự?

- Có quyết tâm chiến đấu cao. Chuẩn bị mọi mặt chu đáo, bảo đảm đánh địch dài ngày.
- Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, ngày càng kiên cố, nguy trang bí mật.
- Thiết bị bắn chu đáo, phát huy được hỏa lực ngăn chặn và tiêu diệt được địch trên các hướng.
- Hiệp đồng chặt chẽ với đồng đội, bạn tạo thành thể liên hoàn đánh địch.
- Kiên cường, mưu trí, dũng cảm, chủ động, kiên quyết giữ vững trận địa đến cùng.

### Câu 52. Hành động của chiến sĩ khi địch bắn phá chuẩn bị, nhưng chưa tiến công vào trận địa?

Trường hợp địch dùng máy bay, pháo binh đánh phá nhưng chưa tiến công bằng bộ binh hoặc bộ binh cơ giới, thì sau mỗi đợt đánh phá của địch phải tranh thủ sửa chữa, củng cố lại công sự, vật cản, chông mìn, v.v. để sẵn sàng đánh địch. Nếu được lệnh bắn máy bay địch, chiến sĩ phải nắm vững thời cơ, hiệp đồng chặt chẽ với tổ, tiểu đội và bạn để bắn máy bay địch.

### Câu 53. Các nội dung làm công tác chuẩn bị trong chiến đấu phòng ngự?

- Xác định vị trí phòng ngự và cách đánh địch
- Bố trí vũ khí, làm công sự và vật cản
- Chuẩn bị vật chất bảo đảm cho chiến đấu

### Câu 54. Cách bố trí vũ khí bắn thẳng trong chiến đấu phòng ngự?

Bố trí ở nhiều vị trí, ở những nơi phát huy hết uy lực của vũ khí, bảo đảm hiểm hóc, bất ngờ và tiện cơ động đánh địch trong mọi tình huống, cả ban ngày và ban đêm.

**Câu 55. Cách bố trí vũ khí diệt tăng trong chiến đấu phòng ngự?**

Vũ khí diệt tăng B40, B41, AT bố trí ở những nơi, những hướng tiện diệt xe tăng, xe thiết giáp và các hỏa điểm của địch. Mìn chống tăng thường bố trí ở những nơi dự kiến xe tăng, xe thiết giáp địch cơ động, triển khai; nơi địa hình có nhiều cản trở đến tốc độ cơ động của xe tăng, thiết giáp địch.

**Câu 56. Cách bố trí sử dụng lựu đạn trong chiến đấu phòng ngự?**

Sử dụng lựu đạn: chỉ nên dùng trong tầm có hiệu quả (thông thường khi địch cách vị trí chiến đấu khoảng 20-30m) hoặc dùng làm bẫy, vật cản như các loại mìn.

**Câu 57. Thứ tự xây dựng công sự trong chiến đấu phòng ngự ?**

Xây dựng công sự chiến đấu trước, công sự ẩn nấp sau, vị trí chính trước, phụ sau. Công sự và đường cơ động phải được ngụy trang kín đáo, bí mật, đào đến đâu ngụy trang ngay đến đó.

BỞI HCMUT-CNCP

**Câu 58. Nhiệm vụ của từng người khi làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)?**

- Khi đơn vị đang trú quân hoặc đang trong quá trình chiến đấu làm chủ trận địa chiến sĩ có thể được cấp trên cử ta làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới).
- Nhiệm vụ chủ yếu khi canh gác là đảm bảo an toàn cho đơn vị và phát hiện ngăn chặn quân địch để đơn vị kịp thời xử lý, đồng thời kiểm tra những người lạ mặt, những hiện tượng làm lộ bí mật.

**Câu 59. Đôi canh gác (cảnh giới) thuộc quyền của ai?**

Phân đội (guess)

**Câu 60. Các yêu cầu chiến thuật từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)?**

- Phải hiểu rõ nhiệm vụ, làm đúng chức trách
- Nắm vững tình hình địch, ta, địa hình và nhân dân trong khu vực canh gác
- Luôn cảnh giác sẵn sàng chiến đấu
- Phát hiện và xử trí các tình huống chính xác, kịp thời - Luôn giữ vững liên lạc với cấp trên và đồng đội - Không có lệnh không rời khỏi vị trí canh gác.

**Câu 61. Chiến sĩ phải chọn nơi canh gác khi chuẩn bị canh gác sau khi nhận nhiệm vụ như thế nào?**

Xác định vị trí canh gác chính và vị trí canh gác dự bị trong phạm vi được phân công. Cơ động vào vị trí gác đã dự kiến, vận dụng các tư thế đứng, quỳ, nằm để chọn vị trí gác chính để đảm bảo có tầm quan sát xa và rộng, bao quát hết phạm vi quan sát cảnh giới được giao và giữ được yếu tố bí mật, địch khó phát hiện. Vị trí gác phụ chọn nơi quan sát được những khu vực mà vị trí gác chính không quan sát hết. Nếu điều kiện cho phép hoặc cần thiết có thể xây dựng công sự tại vị trí gác.

Ban ngày chọn vị trí gác ở những nơi địa hình cao, tầm quan sát xa. Ban đêm chọn những nơi địa hình thấp hơn.

**Câu 62. Hành động của chiến sĩ khi thực hành canh gác phát hiện tên địch?**

Phải nhanh chóng báo cáo, bình tĩnh theo dõi hành động của địch. Nếu 1 tên địch thì tìm mọi cách để bắt sống, trường hợp không bắt sống được thì dùng hỏa lực để tiêu diệt. Nếu địch nhiều phải hành động theo cấp trên đã quy định.

**Câu 63. Hành động của chiến sĩ khi thực hành canh gác bị địch bất ngờ nổ súng trước?**

Phải hết sức bình tĩnh, dũng cảm lập tức nổ súng đánh trả, tiêu diệt kiềm chế ngăn chặn địch để đơn vị kịp thời xử lý.



- Đại học Ngân Hàng TpHCM, nhập ngũ ngày 5/5/2021,  
khóa quân sự 5 ngày -

**Chúc các bạn ôn thi tốt, không tạch môn :v**

#### **HỌC PHẦN 4**

#### **TỪNG NGƯỜI TRONG CHIẾN ĐẦU TIÊN CÔNG**

**CÂU 1. Trong chiến đấu tiến công, trước khi vận động đến gần địch người chiến sỹ phải:**

- a. Quan sát địch, địa hình, thời tiết, ánh sáng.
- b. Xác định đường, hướng vận động, vị trí tạm dừng.
- c. Xác định cách nghi binh, lừa địch trên đường vận động.
- d. **Phương a, b, c đúng.**

**CÂU 2. Chiến sỹ thường nhận nhiệm vụ chiến đấu từ:**

- a. Tiểu đoàn trưởng giao.
- b. Đại đội trưởng giao.
- c. Trung đội trưởng giao.
- d. **Tổ trưởng hoặc tiểu đội trưởng giao.**

**CÂU 3: Thủ đoạn của địch khi bị tiến công:**

- a. Lợi dụng công sự trận địa tăng cường quan sát
- b. Khi bị tiến công địch lợi dụng công sự trận địa chống trả quyết liệt
- e. Khi có nguy cơ bị tiêu diệt, địch có cụm thảo chạy và chờ lực lượng phía sau lên ứng cứu giải tỏa.
- d. **Tất cả các phương án trên.**

**CÂU 4. Từng người trong chiến đấu tiến công, cấp trên thường giao nhiệm vụ cho chiến sỹ ở.**

- a. Trên bản đồ địa hình.
- b. Trên sa bàn.
- c. **Ngay tại thực địa.**
- d. Trên cả sa bàn và bản đồ địa hình.

**CÂU 5. Từng người trong. chiến đấu tiến công, có mấy yêu cầu**

- a. 4 yêu cầu.
- b. **6 yêu cầu.**
- c. 7 yêu cầu.
- d. 5 yêu cầu.

**CÂU 6. Từng người trong chiến đấu tiến công, có mấy nhiệm vụ:**

- a. 4 nhiệm vụ.
- b. 6 nhiệm vụ.
- c. 5 nhiệm vụ.

d. 3 nhiệm vụ.

**CÂU 7. Khi nhận nhiệm vụ người chiến sỹ cần nắm bao nhiêu nội dung:**

a. 3 nội dung

b. 4 nội dung.

e. 5 nội dung.

d. 6 nội dung.

**CÂU 8. Hiệp đồng trong chiến đấu nhằm mục đích:**

a. Giữ vững trận địa, tạo nên yếu tố bí mật bất ngờ.

b. Tạo nên sức mạnh tổng hợp, chi viện, hỗ trợ cho nhau.

c. Nhằm phát huy cao độ hiệu quả các loại vũ khí.

d. Giữ vững trận địa, tiêu diệt địch nhanh làm chủ trận địa.

**CÂU 9. Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu, được xác định là:**

a. Nhiệm vụ của từng người,

b. Cách đánh.

c. Yêu cầu chiến thuật.

d. Nguyên tắc,

**CÂU 10. Quan sát địch, ta, địa hình, thời tiết. Vận động theo đường nào, đến đâu, thời cơ và động tác vận động, vị trí tạm dừng, cách nghỉ binh lừa địch. Được xác định là:**

a. Hành động của chiến sỹ trước khi vận động.

b. Hành động chiến sỹ khi vận động đến gần địch

c. Hành động chiến sỹ khi thực hành xung phong đánh chiếm mục tiêu.

d. Hành động chiến sỹ sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**CÂU 11. Quan sát nắm chắc địch ở trên hào, địch dưới hào, tình hình đồng đội chiến đấu và địa hình, địa vật xung quanh để xác định cách đánh cụ thể cho phù hợp.**

**Được xác định là:**

a. Cách đánh mục tiêu chiến hào và giao thông hào:

b. Cách đánh mục tiêu xe tăng xe bọc thép

c. Cách đánh mục tiêu ụ súng lô cốt.

d. Cách đánh mục tiêu căn nhà.

**CÂU 12. Bí mật bất ngờ tinh khôn mưu mẹo. Được xác định là**

a. Một trong những yêu cầu chiến thuật

b. Một trong những nhiệm vụ.

- c. Một trong những cách đánh
- d. Một trong những nguyên tắc.

**CÂU 13. Phải quan sát địch, ta, xem xét địa hình, thời tiết, cụ thể trong phạm vi chiến đấu chọn đường tiến. Vận động theo đường nào, đến đâu, thời cơ và động tác vận động, trong từng đoạn; vị trí tạm dừng, cách nghỉ binh lừa địch, Được xác định là:**

- a. Trước khi vận động tiến công mục tiêu
- b. Khi vận động tiến công mục tiêu
- c. Khi nhận nhiệm vụ ngoài thực địa
- d. Khi thực hành đánh chiếm mục tiêu

**CÂU 14. Phải luôn quan sát, nắm chắc tình hình địch, triệt để lợi dụng địa hình, địa vật, thời tiết, ánh sáng, tiếng động, ... để vận dụng các tư thế, động tác vận động cho phù hợp, bảo đảm mọi hành động nhanh, bí mật, an toàn, đến đúng thời gian quy định. Được xác định là:**

- a. Khi vận động tiến công mục tiêu
- b. Trước khi vận động tiến công mục tiêu
- c. Khi nhận nhiệm vụ ngoài thực địa
- d. Khi thực hành đánh chiếm mục tiêu

**CÂU 15. Phát huy cao độ của vũ khí trang bị, tiêu diệt địch tiết kiệm đạn. Được xác định là:**

- a. Nhiệm vụ.
- b. Cách đánh.
- c. Yêu cầu chiến thuật.
- d. Nguyên tắc.

**CÂU 16. Đánh nhanh sạch sạo kỹ vừa đánh vừa địch vận. Được xác định là:**

- a. Nhiệm vụ.
- b. Cách đánh.
- c. Nguyên tắc.
- d. Yêu cầu chiến thuật.

**CÂU 17. Xác định tư tưởng, ý chí quyết tâm chiến đấu; nhận bổ sung vũ khí, trang bị, thuốc quân y, gói buộc lương nổ, được xác định là:**

- a. Nội dung làm công tác chuẩn bị của từng người trong chiến đấu.
- b. Yêu cầu chiến thuật.

- c. Cách đánh.
- d. Nguyên tắc.

**CÂU 18. Yêu cầu thứ 4 trong chiến đấu tiến công là:**

- a. Phát huy cao độ hiệu quả của vũ khí, trang bị tiêu diệt địch, tiết kiệm đạn.
- b. Biết phát hiện và lợi dụng nơi sơ hở, hiểm yếu của địch, tiếp cận đến gần tiêu diệt địch.
- c. Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu
- d. Đánh nhanh, sạch sạo kỹ, vừa đánh vừa địch vận.

**CÂU 19. Một trong các yêu cầu chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công:**

- a. Thiết bị bắn chu đáo, phát huy được hỏa lực ngăn chặn và tiêu diệt địch trên các hướng.
- b. Có quyết tâm chiến đấu cao, chuẩn bị mọi mặt chu đáo để đánh địch liên tục dài ngày
- c. Bí mật bất ngờ tinh khôn , mưu mẹo.
- d. Hiệp đồng chặt chẽ với đồng đội tạo thành thế liên hoàn đánh địch.

**CÂU 20. Một trong các yêu cầu chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công:**

- a. Đánh nhanh, sạch sạo kỹ, vừa đánh vừa địch vận.
- b. Hiệp đồng chặt chẽ với đồng đội tạo thành thế liên hoàn đánh địch.
- c. Giữ vững trận địa, tiêu diệt địch nhanh làm chủ trận địa.
- d. Mức độ công sự nguy trang, vật chất cần chuẩn bị.

**CÂU 21. Nguyên tắc làm công sự trong chiến đấu tiến công.**

- a. Triệt để tận dụng địa hình địa vật, vật liệu và nhân lực tại chỗ.
- b. Bí mật bất ngờ vững chắc, có công sự chính và công sự dự bị, nguy trang kín đáo.
- c. Phù hợp với ý định chiến thuật, tạo thế liên hoàn vững chắc, phát huy được hỏa lực của các loại vũ khí.
- d. Nhằm phát huy cao độ hiệu quả các loại vũ khí.

**CÂU 22. Tác dụng của nguy trang trong chiến đấu tiến công.**

- a. Triệt để tận dụng địa hình địa vật, vật liệu và nhân lực tại chỗ, nguy trang kín đáo.
- b. Che giấu người, vũ khí trang bị, phương tiện kỹ thuật, công sự, bảo đảm an toàn trong quá trình chiến đấu, không bị địch quan sát, trính sát phát hiện.
- c. Phù hợp với địa hình, phát huy được hỏa lực của các loại vũ khí.
- d. Nhằm làm phù hợp địa hình, phát huy cao độ hiệu quả các loại vũ khí, phương tiện chiến tranh, đồng thời giữ bí mật trong chiến đấu

**TỪNG NGƯỜI TRONG CHIẾN ĐÀU PHÒNG NGỰ**

**CÂU 1. Trong chiến đấu phòng ngự, trước khi tiến công địch thường sử dụng.**

- a. Các lực lượng, phương tiện trính sát trên không kết hợp biệt kích, thám báo, bọn phản

**động dễ phát hiện ta.**

- b. Xe tăng, xe bọc thép kết hợp với bộ binh triển khai ở tuyến xuất phát xung phong bắn phá vào trận địa phòng ngự của ta.
- c. Lợi dụng địa hình thuận lợi triển khai đội hình bộ binh bắn phá vào trận địa phòng ngự ta d. Cả a, b và c đúng.

**CÂU 2. Đặc điểm khi tiến công trận địa của ta, địch thường sử dụng:**

- a. Hỏa lực của máy bay, pháo binh đánh phá mãnh liệt với cường độ cao liên tục nhiều ngày vào trận địa phòng ngự của ta.
- b. Hỏa lực bắn trực tiếp vào trận địa kết hợp hỏa lực trên xe tăng, thiết giáp đồng thời bộ binh tiến công trận địa của ta.**
- c. Hỏa lực bắn truy kích tiêu diệt ta trong tầm bắn hiệu quả, sau đó tiếp tục tiến công.
- d. Hỏa lực bắn trên xe tăng, thiết giáp bắn vào phía sau đội hình \ phòng ngự của ta nhằm ngăn cản đường rút lui,

**CÂU 3. Một trong những nhiệm vụ của từng người trong chiến đấu phòng ngự:**

- a. Tiêu diệt và đánh bại địch tiến công phía trước, hai bên sườn, và trên không trận địa phòng ngự của ta.
- b. Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, nguy trang bí mật.
- e. Đánh địch đột nhập.**
- d. Vận chuyên vũ khí, đạn và làm nhiệm vụ tuần tra canh gác trong phạm vi trận địa phòng ngự.

**CÂU 4: Một trong những nhiệm vụ của từng người trong chiến đấu phòng ngự:**

- a. Tiêu diệt và đánh bại địch tiến công phía trước, hai bên sườn, và trên không trận địa phòng ngự của ta
- b. Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, nguy trang bí mật.
- c. Vận chuyên vũ khí, đạn và làm nhiệm vụ
- d. Tham gia làm nhiệm vụ đánh địch vòng ngoài**

**CÂU 5. Một trong những yêu cầu chiến thuật của từng người trong chiến đấu phòng ngự:**

- a. Có quyết tâm chiến đấu cao, chuẩn bị mọi mặt chu đáo, bảo đảm đánh địch dài ngày.**
- b. Đánh nhanh, sức sạo kỹ, vừa đánh vừa địch vận.
- c. Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu.
- d. Bí mật bất ngờ tình khôn mưu mẹo.

**CÂU 6. Một trong những yêu cầu chiến thuật của từng người trong chiến đấu phòng**

**ngự:**

a. Hiệp đồng chặt chẽ với đồng đội tạo thành thể liên hoàn đánh địch.

b. Đánh nhanh, sục sạo kỹ, vừa đánh vừa địch vận.

c. Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu.

d. Bí mật bất ngờ tinh khôn mưu mẹo.

**CÂU 7. Đặc điểm tiến công của địch: sau mỗi lần bị thất bại:**

a. Địch thường lùi ra phía sau, củng cố lực lượng. Dùng hỏa lực đánh phá vào trận địa.

Sau đó tiến công tiếp

b. Lợi dụng địa hình thuận lợi triển khai lực lượng dự bị để tiến công tiếp.

c. Chuyển hướng và tiếp tục tiến công vào trận địa

d. Tô chức nghi binh hướng < chính sau đó tiến công tiếp.

**CÂU 8. Một trong những nội dung hiểu rõ nhiệm vụ của từng người trong chiến đấu**

**phòng ngự:**

a. Phương hướng, vật chuẩn, đặc điểm địa hình nơi phòng ngự.

b. Biện pháp địch tiên hành trình sát trận địa của ta.

c. Nhiệm vụ của từng người trong chiến đấu phòng ngự.

d. Kỹ thuật chiến đấu của chiến sĩ bộ binh.

**CÂU 9. Trong chiến đấu phòng ngự người chiến sĩ chỉ được rủi khỏi trận địa:**

a. Khi hỏa lực địch bắn phá mãnh liệt vào vị trí chiến đấu.

b. Khi địch đột nhập và chiếm giữ công sự chiến đấu.

c. Khi địch sử dụng vũ khí công nghệ cao.

d. Khi được lệnh của cấp trên.

**CÂU 10. Một trong những yêu cầu chiến thuật của từng người trong chiến đấu phòng ngự:**

a. Đánh nhanh, sục sạo kỹ, vừa đánh vừa địch vận. b. Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu.

c. Bí mật bất ngờ tinh khôn mưu mẹo.

d. Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, ngày càng kiên cố, nguy trang bí mật.

**CÂU 11. Một trong những nhiệm vụ của từng người trong chiến đấu phòng ngự:**

a. Tiêu diệt và đánh bại địch tiến công phía trước, hai bên sườn, và trên không trận địa phòng ngự của ta.

b. Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, nguy trang bí mật, e. Vận chuyển vũ khí, đạn

và làm nhiệm vụ

d. Dựa vào công sự trận địa tiêu diệt và đánh bại địch tiền công ở phía trước, bên sườn và phía sau trận địa phòng ngự.

**CÂU 12. Hành động của từng người sau mỗi lần đánh bại địch tiền công:**

- a. Chủ động cứu chữa thương binh, củng cố công sự trận địa, bổ sung vật chất.
- b. Nhận nhiệm vụ mới do cấp trên giao, làm công tác chuẩn bị.
- c. Nhanh chóng rời khỏi trận địa và sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo.
- d. Làm lực lượng dự bị hỗ trợ đồng đội đánh địch tiền công trận địa.

**CÂU 13. Hành động của từng người làm công tác chuẩn bị trong chiến đấu phòng ngự:**

- a. Xác định vị trí phòng ngự và cách đánh địch.
- b. Làm kế hoạch chiến đấu.
- c. Trinh sát trận địa phòng ngự.
- d. Hiệp đồng cùng đồng đội có liên quan.

**Câu 14. Khi địch tiền công vào trận địa cách vị trí chiến đấu khoảng bao nhiêu mét thì chiến sĩ sử dụng lựu đạn?**

- a. 5-10 mét,
- b. 20-30 mét.
- c. 70- 80 mét.
- d. 90- 100 mét.

**Câu 15. Hành động của từng người làm công tác chuẩn bị trong chiến đấu phòng ngự:**

- a. Bỏ trí vũ khí, làm công sự và vật cản
- b. Xác định tư tưởng, ý chí quyết tâm chiến đấu.
- c. Nhận bổ sung vũ khí, trang bị kỹ thuật.
- d. Gói buộc lựu đạn nổ dài, lựu đạn nổ khối.

**Câu 16. Hành động của từng người trong chiến đấu phòng ngự, đánh địch rút chạy:**

- a. Bắn truy kích tiêu diệt địch trong tầm bắn hiệu quả.
- b. Rời trận địa xung phong tiêu diệt địch rút chạy.
- c. Bí mật cơ động chặn đường rút lui của địch.
- d. Nhanh chóng rời khỏi vị trí chiến đấu tiến công địch.

### **LỰU ĐẠN**

**Câu 1. Lựu đạn là loại vũ khí gì?**

A. **Dùng để đánh gần, trang bị cho từng người trong chiến đấu**

B. Có hỏa lực rất mạnh, hủy diệt sinh lực đối phương

C. Có khả năng phá hủy tất cả các loại vũ khí khác

D. Là phương tiện dùng để gây sát thương

**Câu 2. Lựu đạn là loại vũ khí được cấu tạo như thế nào?**

A. **Cấu tạo đơn giản, gọn nhẹ, sử dụng thuận tiện**

B. Có nhiều bộ phận, sử dụng phức tạp

C. Cấu tạo phức tạp nhưng sử dụng dễ dàng

D. Có nhiều tác dụng, sử dụng với nhiều mục đích

**Câu 3. Lựu đạn là loại vũ khí khi sử dụng có khả năng gì?**

A. **Sát thương sinh lực địch**

B. Dùng để tiêu diệt các phương tiện trên không

C. Hủy diệt lớn sinh lực đối phương

D. Tiêu diệt các phương tiện ở sâu dưới nước

**Câu 4. Lựu đạn F1 Việt Nam, khi sử dụng chủ yếu sát thương sinh lực địch bằng gì?**

A. **Mảnh gang vụn**

B. Các viên bi nhỏ

C. Hơi thuốc nổ

D. **Mảnh sắt vụn**

**Câu 5. Bán kính sát thương của lựu đạn F1 là bao nhiêu m?**

A. 20m

B. 15m

C. 10m

D. **5m**

**Câu 6. Khối lượng toàn bộ của lựu đạn F1 Việt Nam là bao nhiêu gam?**

A. 600 gam

B. **450 gam**

C. 500 gam

D. 650 gam

**Câu 7. Cấu tạo lựu đạn F1 Việt Nam gồm những bộ phận nào?**

A. **Thân lựu đạn thuốc nhồi và bộ phận gây nổ**

B. Thân lựu đạn, cán lựu đạn và bộ phận gây nổ lắp vào thân



C. Thân lựu đạn, bộ phận gây nổ lắp vào thân và hạt nổ

D. Thân, bộ phận gây nổ lắp vào thân và đuôi lựu đạn

**Câu 8. Vỏ lựu đạn F1 Việt Nam làm bằng chất liệu gì?**

A. Gang

B. Sắt

C. Thép

D. Nhựa tổng hợp

**Câu 9. Bên trong vỏ lựu đạn F1 Việt Nam chứa gì?**

A. Thuốc nổ TNT

B. Thuốc cháy

C. Nhiều viên bi

D. Thuốc gây nổ

**Câu 10. Lúc bình thường, mỏ vệt của lựu đạn F1 như thế nào?**

A. Chốt an toàn giữ không cho mỏ vệt bật lên

B. Không có chốt an toàn, mỏ vệt bật lên

C. Bật lên nhưng được tay người ném giữ lại

D. Mỏ vệt ở vị trí không an toàn

**Câu 11. Khi sử dụng, nếu rút chốt an toàn thì mỏ vệt của lựu đạn F1 như thế nào?**

A. Không có chốt giữ, mỏ vệt bật lên

B. Muốn mỏ vệt bật lên, phải tiếp tục rút chốt an toàn phụ

C. Mỏ vệt vẫn ở trạng thái an toàn

D. Không thay đổi, giữ nguyên như cũ

**Câu 12. Thời gian cháy chậm của lựu đạn LĐ – 01 là bao nhiêu giây?**

A. Từ 3,2 - 4,2s

B. Từ 3,0 - 4,0s

C. Từ 3,1 - 4,1s

D. Từ 2,9 - 3,9s

**Câu 13. Lựu đạn LĐ – 01 có đường kính thân là bao nhiêu mm?**

A. 57 mm

B. 50 mm

C. 65 mm

D. 70 mm

**Câu 14. Lựu đạn LĐ – 01 có khối lượng toàn bộ là bao nhiêu?**

A. 365 - 400 gam

B. 440 - 500 gam

C. 390 - 450 gam

D. 470 - 500 gam

**Câu 15. Bán kính sát thương của LD – 01?**

A. 5 – 6 m

B. 5 – 7 m

C. 4 – 8 m

D. 5 – 10 m

**Câu 16. Lựu đạn LD – 01 dùng để sát thương sinh lực địch chủ yếu bằng gì?**

A. Vỏ thép mỏng

B. Mảnh sắt vụn

C. Mảnh thép vụn

D. Áp lực khí thuốc

**Câu 17. Quy tắc sử dụng lựu đạn thật có một nội dung nào sau đây?**

A. **Nắm vững tính năng chiến đấu, cấu tạo và thành thạo động tác sử dụng lựu đạn**

B. Biết cách ném trong kiểm tra ném lựu đạn trúng đích

C. Biết cách rút chốt an toàn làm cho lựu đạn nổ

D. Nắm chắc cách đánh giá thành tích trong ném lựu đạn trúng đích

**Câu 18. Chỉ sử dụng lựu đạn thật trong trường hợp nào?**

A. **Khi có lệnh của người chỉ huy**

B. Khi người sử dụng thấy cần thiết

C. Khi luyện tập chiến thuật

D. Khi học tập về nội dung lựu đạn

**Câu 19. Quy định sử dụng lựu đạn thật như thế nào?**

A. **Cấm sử dụng trong luyện tập**

B. Được sử dụng ở khu vực đông người, nhưng phải tháo kíp nổ

C. Được sử dụng trong luyện tập, nhưng phải cố định chốt an toàn

D. Trong luyện tập phải cẩn thận khi sử dụng

**Câu 20. Động tác đứng ném lựu đạn gồm mấy cử động?**

A. 3

B. 2

C. 4

D.5

**Câu 21. Khi ném lựu đạn, người ném buông lựu đạn ra khỏi tay khi nào là đúng thời cơ nhất?**

A. **Cánh tay phải hợp với mặt phẳng ngang 45°**

B. Cánh tay vung lên ở góc độ cao nhất

C. Thân người hợp với mặt phẳng ngang 45°

D. Cánh tay phải hợp với mặt phẳng ngang 90°

**Câu 22. Động tác quỳ ném lựu đạn có mấy cử động?**

A.3

B. **2**

C.4

D.5

**Câu 23. Động tác nằm ném lựu đạn có mấy cử động?**

A. **3**

B.4

C.2

D.5

**Câu 24. Bãi ném lựu đạn xa, đúng hướng có chiều dài bao nhiêu m?**

A. **20m – 60m**

B. 5m – 35m

C. 10m – 50m

D. 15m – 55m

**Câu 25. Đánh giá thành tích loại Giỏi trong ném lựu đạn xa, đúng hướng là bao nhiêu m?**

A. 35m Trở lên

B. 25m Trở lên

C. 45m Trở lên

D. 55m Trở lên

**Câu 26. Đánh giá thành tích loại Khá trong ném lựu đạn xa, đúng hướng là bao nhiêu m?**

A. 30m – dưới 35m

B.25m – dưới 45m

C.35m – dưới 50m

D.20m – dưới 30m

**Câu 27. Đánh giá thành tích loại Trung bình trong ném lựu đạn xa, đúng hướng là bao nhiêu m?**

A.25m – dưới 30m

B.15m – dưới 20m

C.10m – dưới 25m

D.5m – dưới 20m

**Câu 28. Người ném lựu đạn thật phải căn cứ vào đâu để xác định tư thế, động tác ném phù hợp?**

A. **Tùy theo điều kiện địa hình, địa vật, tình hình địch**

B. Căn cứ tình hình ta và địch

C. Điều kiện tình hình ta và địa vật

D. Tùy theo điều kiện thời tiết, khí hậu

**Câu 29. Khi ném lựu đạn xong, người ném phải làm gì?**

A. **Quan sát kết quả ném và tình hình địch để xử lý kịp thời**

B. Nằm úp xuống để tránh mảnh lựu đạn

C. Di chuyển ngay vị trí để bảo đảm an toàn

D. Quan sát ngay tình hình địch xung quanh

**Câu 30. Trong quá trình vận chuyển, giữ gìn lựu đạn cần lưu ý gì?**

A. **Không để rơi, không va chạm mạnh**

B. Phải kiểm tra chốt an toàn lựu đạn xong mới được vận chuyển

C. Phải kiểm tra cẩn thận khi vận chuyển cùng thuốc nổ

D. Động tác nhẹ nhàng khi tung, ném trong vận chuyển

**AK**

**Câu 1. Thực chất của ngắm bắn là gì?**

A. **Xác định góc bắn và hướng bắn cho súng**

B. Xác định cự li bắn

C. Xác định mục tiêu định bắn

D. Xác định điểm định bắn trúng

**Câu 2. Đưa quỹ đạo của đường đạn vào điểm định bắn trúng trên mục tiêu là quá trình thực hiện động tác gì?**

- A. Ngắm bắn
- B. Chuẩn bị bắn
- C. Điều chỉnh điểm bắn trúng
- D. Ngắm cơ bản

**Câu 3. Bản chất của ngắm bắn là xác định:**

- A. Góc bắn và hướng bắn cho súng
- B. Đặc điểm và tính chất mục tiêu
- C. Tư thế bắn và số lượng đạn
- D. Cụ li và phân tử bắn

**Câu 4. Đường ngắm cơ bản là đường thẳng từ mắt người ngắm qua chính giữa mép trên khe ngắm đến điểm nào trên đầu ngắm?**

- A. Chính giữa mép trên đầu ngắm
- B. Chính giữa đầu ngắm
- C. Chính giữa khe thước ngắm
- D. Chính giữa mục tiêu

**Câu 5. Nội dung nào sau đây, nếu tạo thành đường thẳng với mắt người ngắm để tạo nên đường ngắm cơ bản?**

- A. Chính giữa mép trên khe ngắm đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm
- B. Mép trên khe ngắm, chính giữa đầu ngắm
- C. Giữa khe ngắm, chính giữa mép trên đầu ngắm
- D. Thước ngắm, đầu ngắm, miệng nòng súng

**Câu 6. Đường ngắm đúng là đường thẳng từ mắt người ngắm qua**

- A. Chính giữa mép trên khe ngắm đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm đến điểm định bắn trúng
- B. Chính giữa đầu ngắm đến chính giữa mục tiêu
- C. Khe ngắm, đầu ngắm đến chính giữa mục tiêu
- D. Qua khe ngắm súng điểm ngắm đúng

**Câu 7. Đường thẳng từ mắt người ngắm qua chính giữa mép trên khe ngắm đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm là gì?**

- A. Đường ngắm cơ bản
- B. Đường ngắm chuẩn
- C. Đường ngắm đúng
- D. Đường ngắm sơ bộ

**Câu 8. Thời cơ nào tốt nhất để người bắn thực hiện động tác bóp cò?**

- A. **Đã lấy được chính xác đường ngắm đúng**
- B. Khi đầu ngắm đã ở giữa khe ngắm, nhìn thấy mục tiêu
- C. Đã lấy được chính xác đường ngắm cơ bản
- D. Khi hết thời gian chuẩn bị bắn

**Câu 9. Trong các yếu tố sau, yếu tố nào sai lệch ảnh hưởng lớn nhất đến bắn trúng?**

- A. Đường ngắm cơ bản sai
- B. Ngắm sai điểm ngắm đúng
- C. **Mặt súng không thẳng bằng**
- D. Tư thế động tác bắn

**Câu 10. Muốn bắn trúng mục tiêu khi bắn súng phải có 3 yếu tố nào?**

- A. **Có thước ngắm đúng; có điểm ngắm đúng; có đường ngắm đúng**
- B. Có thước ngắm chuẩn; có điểm ngắm đúng; có đường cơ bản
- C. Có thước ngắm phù hợp; có điểm ngắm chuẩn; có đường ngắm tốt
- D. Có thước ngắm 3; có điểm ngắm giữa; có đường ngắm tốt

### **CHIẾN THUẬT**

**Câu 1. Trong chiến đấu tiến công, từng người cùng tổ bộ binh có nhiệm vụ đánh chiếm các mục tiêu:**

- A. Xe tăng, xe bọc thép địch
- B. Tàu chiến, ca nô của địch
- C. Máy bay, quân dù địch
- D. **Trong hầm ngầm địch**

**Câu 2. Một trong những yêu cầu đối với từng người trong chiến đấu tiến công**

- A. **Dũng cảm, linh hoạt, kịp thời**
- B. Anh dũng, kiên cường bám trụ
- C. Dũng cảm, bất khuất, tự tin
- D. Linh hoạt, mưu trí, lạc quan

**Câu 3. Trong chiến đấu tiến công, khi chiếm được mục tiêu, hành động của từng người là phải:**

- A. Chiếm địa hình có lợi, đề phòng địch phản công
- B. Cơ động ra khỏi trận địa, đề phòng địch đánh phá
- C. **Đào công sự, ngụy trang, chuẩn bị tiến công tiếp**

D. Xây dựng công sự trận địa, tổ chức phòng ngự

**Câu 4. Trong chiến đấu phòng ngự, cùng với tổ, tiểu đội, chiến sỹ dựa vào công sự trận địa:**

- A. Đánh bại địch tiến công
- B. Ngăn chặn địch tiến công
- C. **Đẩy lùi địch tiến công**
- D. Phản kích địch tiến công

**Câu 5. Sau mỗi lần tiến công vào trận địa phòng ngự của ta thất bại, địch lùi ra phía sau để:**

- A. Củng cố lực lượng
- B. **Bổ sung quân số**
- C. Củng cố vũ khí
- D. Bổ sung đạn dược

**Câu 6. Trong chiến đấu phòng ngự, chiến sỹ không những đảm nhiệm các nhiệm vụ trong trận địa, mà còn tham gia:**

- A. **Đánh địch vòng ngoài**
- B. Tuần tra bên ngoài
- C. Đánh địch vòng trong
- D. Đánh địch rút chạy

**Câu 7. Trong chiến đấu phòng ngự, yêu cầu phải xây dựng công sự chiến đấu:**

- A. **Kiên cố vững chắc, nguy trang bí mật**
- B. Liên kết bền vững, nguy trang chu đáo
- C. Kiên cố, chắc chắn, nguy trang bí mật
- D. Liên kết vững chắc, nghi binh lừa địch

**Câu 8. Trong chiến đấu phòng ngự, sau mỗi lần đánh bại địch tiến công phải chủ động cứu chữa thương binh, bổ sung vật chất và:**

- A. **Củng cố công sự trận địa**
- B. Xây dựng công sự phòng ngự
- C. Tổng kết trận đánh
- D. Rút kinh nghiệm chiến đấu

**Câu 9. Trong chiến đấu phòng ngự trận địa, sau mỗi đợt địch tấn công bị thất bại chúng thường:**

- A. **Địch lùi ra xa, tổ chức củng cố lại đội hình, tăng cường lực lượng, vũ khí, dùng hỏa**

**lực bắn phá, thay đổi thủ đoạn và tấn công tiếp**

B. Tổ chức xây dựng công sự trận địa phòng ngự, làm đường cơ động, bố trí vật cản ngăn chặn. Chờ quân tiếp viện đến, tiến công tiếp.

C. Địch lùi ra xa, tổ chức củng cố lại đội hình, trinh sát xác định vị trí, gọi máy bay ném bom, dùng hỏa lực bắn phá, thay đổi thủ đoạn và tấn công tiếp

D. Thay đổi hướng tiến công, đổi cách đánh. Xây dựng tuyến xuất phát tiến công, tiếp tục đánh

**Câu 10. Hiệp đồng trong chiến đấu nhằm mục đích:**

A. **Tạo nên sức mạnh tổng hợp, chi viện, hỗ trợ cho nhau**

B. Giữ vững trận địa, tạo nên yếu tố bí mật bất ngờ

C. Nhằm phát huy cao độ hiệu quả các loại vũ khí

D. Giữ vững trận địa, tiêu diệt địch nhanh làm chủ trận địa



**-Câu hỏi: Khi nhận nhiệm vụ chiến đấu phòng ngự chiến sỹ phải nắm chắc nội dung gì?**

Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị, thời gian sẵn sàng đánh địch.

Phương hướng, vật chuẩn, đặc điểm địa hình nơi phòng ngự.

Tình hình địch.

**Cả ba phương án trên đều đúng.**

**-Câu hỏi: Địch xung phong vào trận địa phòng ngự của ta khi nào?**

Hỏa lực pháo binh, máy bay bắn phá mãnh liệt để yểm hộ cho lực lượng xung phong của địch.

**Hỏa lực của địch bắn chuyển làn về phía sau.**

Khi đã bao vây toàn bộ trận địa của ta.

Khi ta chủ quan, lơ là, mất cảnh giác.

**-Câu hỏi: Khi địch dùng hỏa lực bắn phá nhưng chưa tiến công bằng bộ binh hoặc bộ binh cơ giới, hành động của chiến sỹ là?**



Cơ động về vị trí chiến đấu, củng cố công sự trận địa, báo cáo cấp trên.

Báo cáo với cấp trên, thông báo với bạn, nhanh chóng về vị trí chiến đấu để sẵn sàng đánh địch.

Cơ động ra phía trước sẵn sàng đánh chặn địch ở phía trước trận địa.

Nếu không làm nhiệm vụ trực ban phải triệt để lợi dụng công sự trận địa, địa hình, địa vật để ẩn nấp; tích cực chủ động quan sát nắm chắc tình hình.

**-Câu hỏi: Trong chiến đấu phòng ngự vật cản bao gồm những gì và thường được bố trí như thế nào?**

Vật cản bao gồm chông, bom, mìn các loại, cạm bẫy, cửa sập, củ ấu... bố trí những nơi địch tiếp cận triển khai tiến công, những nơi khuất ta khó quan sát phát hiện địch. Vật cản phải kết hợp chặt chẽ với công sự, hầm ngầm và hỏa lực của tiểu đội, tiện sử dụng và bảo vệ.

Vật cản bao gồm chông, mìn các loại, cạm bẫy, cửa sập, củ ấu... Bố trí những nơi địch tiếp cận triển khai tiến công, những nơi khuất, địch khó quan sát phát hiện, đảm bảo bí mật, bất ngờ dễ sát thương địch... Vật cản phải kết hợp chặt chẽ với công sự và hỏa lực của bản thân, tiện sử dụng và bảo vệ ta.

Vật cản bao gồm chông, bom, mìn các loại, cạm bẫy, cửa sập, củ ấu... bố trí những nơi cả khó phát hiện, những nơi khuất ta khó quan sát phát hiện địch. Vật cản phải kết hợp chặt chẽ với công sự, hầm ngầm và hỏa lực của tiểu đội, tiện sử dụng.

Vật cản bao gồm chông, bom, mìn, bộc phá, thủ pháo các loại, cạm bẫy, cửa sập, củ ấu... bố trí những nơi địch và ta khó quan sát phát hiện địch. Vật cản phải kết hợp chặt chẽ với công sự, hầm ngầm, lô cốt và hỏa lực của địch, tiện sử dụng và bảo vệ địch.

**-Câu hỏi: Khi được giao làm nhiệm vụ trinh sát hay trực chiến của tiểu đội, trong quá trình địch trinh sát, bắn phá chuẩn bị, hành động của chiến sĩ như thế nào? \***

Chiến sĩ phải chủ động tăng cường quan sát phát hiện địch và kịp thời báo cáo với cấp trên, báo cáo báo với bạn. Khi phát hiện được địch nhanh chóng dùng vũ khí tiêu diệt địch sau đó báo cáo với chỉ huy.

Chiến sĩ phải bình tĩnh, chủ động tăng cường quan sát phát hiện địch và kịp thời báo cáo với cấp trên và báo cáo báo với bạn. Khi phát hiện được địch nhanh chóng dùng vũ khí tiêu diệt địch sau đó báo cáo với chỉ huy.

Nhanh chóng dùng vũ khí tiêu diệt địch sau đó báo cáo với chỉ huy.

Chiến sĩ phải bình tĩnh, chủ động tăng cường quan sát phát hiện địch và kịp thời báo cáo với cấp trên, thông báo với bạn. Khi cần thiết có thể dùng vũ khí để tiêu diệt những tên, tốp địch tiến vào gần trận địa theo lệnh của người chỉ huy.

**-Câu hỏi: Để thực hiện tốt yêu cầu chiến đấu phòng ngự, một trong những yếu tố hết sức quan trọng là bảo đảm vật chất, do đó từng người phải làm gì? \***

Phải tích cực, chủ động chuẩn bị đầy đủ các loại súng trạng bị cho cả tiểu đội.

Chuẩn bị chu đáo đầy đủ vật chất bảo đảm cho chiến đấu như vũ khí, trang bị, lương thực, thực phẩm, vật liệu xây dựng công sự nguy trang để đảm bảo chiến đấu dài ngày.

Phải tích cực, chủ động chuẩn bị đầy đủ, toàn diện các loại vũ khí hiện có của trung đội và đại đội.

Phải tích cực, chủ động chuẩn bị đầy đủ các loại vũ khí, đạn của cả tiểu đội, trung đội.

**-Câu hỏi: Sau mỗi lần tiến công bị thất bại, địch thường rút lui về phía sau, hành động của chiến sỹ lúc này là: \***

Cơ động đuổi theo truy kích địch, cứu chữa thương binh, thu chiến lợi phẩm, bắn tù binh, hàng binh, báo cáo cấp trên.

Bắn truy kích cho đến khi địch chạy ra ngoài tầm bắn xa nhất của vũ khí. Phán đoán thủ đoạn tiến công mới của địch, cứu chữa thương binh, củng cố công sự, sẵn sàng đánh địch tiến công tiếp theo.

Củng cố công sự, nguy trang. Phán đoán thủ đoạn tiến công mới của địch. Báo cáo cấp trên.

Bắn truy kích cho đến khi địch chạy ra ngoài tầm bắn tầm bắn hiệu quả. Phán đoán thủ đoạn tiến công mới của địch, cứu chữa thương binh, củng cố công sự, sẵn sàng đánh địch tiến công tiếp theo.

**-Câu hỏi: Trong chiến đấu phòng ngự người chiến sỹ cần thực hiện tốt mấy yêu cầu chiến thuật?**

5 yêu cầu chiến thuật.

4 yêu cầu chiến thuật.

6 yêu cầu chiến thuật.

7 yêu cầu chiến thuật.

**-Câu hỏi: Trong chiến đấu phòng ngự, sau khi nhận nhiệm vụ, người chiến sỹ phải làm gì**

Không làm gì.

Cơ động vào vị trí chiếm lĩnh và tiến hành phác họa, xây dựng công sự trận địa, bố trí vũ khí, chuẩn bị vật chất chiến đấu đúng ý định của tổ trưởng.

Cơ động đến khu vực có địch, nổ súng tiêu diệt địch bảo vệ ta.

Cơ động ra ngoài trận địa phòng ngự, trinh sát nắm tình hình địch, nổ súng tiêu diệt địch.

**-Câu hỏi: Trong chiến đấu, khi thấy 2 đến 3 mục tiêu địch cùng xuất hiện, người chiến sỹ phải xử trí? \***

Nhanh chóng quan sát, thấy mục tiêu quan trọng như: Tên chỉ huy, thông tin, mang súng máy tiêu diệt trước.

Nhanh chóng quan sát phát hiện thấy mục tiêu nào xuất hiện trước ta tiêu diệt trước.

Nhanh chóng quan sát phát hiện thấy mục tiêu nào nguy hại, quan trọng tiêu diệt trước.

Nhanh chóng quan sát phát hiện, phân chia mỗi người một mục tiêu để diệt.

**-Câu hỏi: Hiệp đồng trong chiến đấu nhằm mục đích? \***

Giữ vững trận địa, tạo nên yếu tố bí mật bất ngờ.

Tạo nên sức mạnh tổng hợp, chi viện, hỗ trợ cho nhau.

Nhằm phát huy cao độ hiệu quả các loại vũ khí.  
Giữ vững trận địa, tiêu diệt địch nhanh làm chủ trận địa.

**-Câu hỏi: Trước khi tiến công vào trận địa phòng ngự của ta; thủ đoạn của địch thường là?**

Tổ chức bao vây ta từ phía nhằm gây hoang mang cho ta, chặn đường tiếp tế, chặn đường rút lui của ta.

Trình sát phát hiện và nắm chắc trận địa phòng ngự của ta; dùng hỏa lực bắn phá để tiêu hao lực lượng của ta.

Dùng loa, rải truyền đơn kêu gọi ta đầu hàng.

Kết hợp dùng hỏa lực bắn phá và dùng loa kêu gọi ta đầu hàng.

**-Câu hỏi: Khi địch đột nhập một phần trận địa hành động của chiến sỹ là? \***

Lợi dụng công sự còn lại kiên quyết ngăn chặn, không cho địch phát triển

Cơ động về vị trí chiến đấu, củng cố công sự trận địa, báo cáo cấp trên.

Phối hợp chặt chẽ với tổ phản kích tiêu diệt địch lấy lại trận địa.

Tất cả đều đúng

**-Câu hỏi: Khi thực hành canh gác (cảnh giới), người chiến sỹ cần có hành động như thế nào tại vị trí canh gác chính?**

Tất cả đều đúng

Lợi dụng địa hình, vận dụng các tư thế đứng, quỳ, nằm quan sát nắm chắc tình hình địch và phát hiện những hiện tượng nghi ngờ trong phạm vi được phân công.

Thấp đèn hoặc dùng đèn pin chiếu xa để quan sát. Nổ súng tiêu diệt khi phát hiện mục tiêu.

Lợi dụng địa hình, vận dụng các tư thế đứng, quỳ, nằm quan sát nắm chắc tình hình địch và phát hiện những hiện tượng nghi ngờ là nổ súng ngay.

**-Câu hỏi: Sau khi hoàn thành nhiệm vụ canh gác (cảnh giới), người chiến sỹ phải tuân thủ nguyên tắc gì? \***

Bàn giao gác đầy đủ, cụ thể, tỷ mỉ. Báo cáo tình hình canh gác với cấp trên, sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp.

Quan sát cụ thể, tỷ mỉ xung quanh, di chuyển khỏi vị trí. Báo cáo tình hình canh gác với cấp trên, sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo.

Phải biết địch ở đâu, địa hình ra sao, tiến bằng đường nào, hướng nào, đồng thời căn cứ vào vũ khí trang bị hiện có để xác định cách đánh cho phù hợp.

Bàn giao vị trí canh gác, báo cáo cấp trên.

**-Câu hỏi: Chỉ ra đâu là một yêu cầu chiến thuật khi “Từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)”? \***

Phải hiểu chức trách, ứng biến linh hoạt

Phải hiểu rõ nhiệm vụ, làm đúng chức trách

Phải dũng cảm, linh hoạt, kịp thời.

Phải hiểu rõ nhiệm vụ, làm nhanh mọi công tác chuẩn bị

**-Câu hỏi: Khi thực hành canh gác (cảnh giới), người chiến sỹ cần có hành động như thế nào nếu tại vị trí gác chính không quan sát hết? \***

Cơ động nhanh sang vị trí phụ để quan sát, sử dụng đèn chiếu sáng khi cần thiết.

Nhẹ nhàng cơ động sang vị trí phụ để quan sát. Quá trình thay đổi vị trí gác không được phát ra tiếng động để địch phát hiện được vị trí canh gác.

Cơ động nhanh sang vị trí phụ để quan sát, sử dụng thiết bị nhìn đêm để quan sát mục tiêu.

Cơ động nhanh sang vị trí phụ để quan sát, nhanh chóng xác định mục tiêu, báo cáo người chỉ huy.

**-Câu hỏi: Chỉ ra đâu là yêu cầu chiến thuật khi “Từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)”? \***

Phát hiện và xử trí các tình huống chính xác, kịp thời.

Luôn giữ vững liên lạc với cấp trên và đồng đội.

Không có lệnh không rời khỏi vị trí canh gác.

Tất cả đều đúng.

**-Câu hỏi: Chỉ ra đâu là một yêu cầu chiến thuật khi “Từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)”? \***

Biết phán đoán tình huống và xử trí những tình huống phát sinh bất ngờ.

Đề cao tính dũng cảm và xử trí gọn lẹ.

Luôn cảnh giác sẵn sàng chiến đấu.

Nắm vững tình hình ta, địa hình và nhân dân trong khu vực canh gác.

**-Câu hỏi: Khi thực hành canh gác (cảnh giới), người chiến sỹ phải tuân thủ nguyên tắc gì? \***

Nêu cao nhận thức trong hành động địch tình, quan sát nắm chắc tình hình địch trong khu vực canh gác được phân công. Xử trí nhanh gọn khi có địch.

Nhanh chóng chuẩn bị súng đạn, lựu đạn, pháo tay... quan sát nắm tình hình địch và hành động của đồng đội, nắm vững thời cơ tiến công tiêu diệt địch.

Nêu cao ý thức địch tình, quan sát nắm chắc tình hình địch trong khu vực canh gác được phân công. Xử trí linh hoạt các tình huống trong canh gác.

Làm tốt công tác chuẩn bị, quan sát nắm chắc tình hình địch trong khu vực canh gác được phân công.

**-Câu hỏi: Nhiệm vụ chủ yếu khi canh gác là gì? \***

Bảo đảm an toàn cho cá nhân và phát hiện ngăn chặn truy kích quân địch để đơn vị kịp thời xử trí.

Kiểm tra những người lạ mặt, bắt giữ những trường hợp nghi ngờ là địch.

Bảo đảm an toàn cho tổ tuần tra, phát hiện ngăn chặn đường tiến quân của địch để đơn vị kịp thời xử trí.

Bảo đảm an toàn cho đơn vị và phát hiện ngăn chặn quân địch để đơn vị kịp thời xử trí, đồng thời kiểm tra những người lạ mặt, những hiện tượng làm lộ bí mật.

**-Câu hỏi: Sau khi nhận nhiệm vụ canh gác (cảnh giới), người chiến sỹ phải tuân thủ nguyên tắc gì? \***

Hiểu rõ mục tiêu bảo vệ, làm tốt công tác chuẩn bị.

Hiểu rõ mục tiêu bảo vệ, xác định tốt tư tưởng và cảnh giác cao độ.

Hiểu rõ mục tiêu bảo vệ, làm tốt công tác chuẩn bị. Nắm vững ý định chiến đấu của cấp trên.

Hiểu rõ nhiệm vụ được giao, chọn vị trí gác phù hợp, làm tốt công tác chuẩn bị.

**-Câu hỏi: Chỉ ra đâu là một yêu cầu chiến thuật khi “Từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới)”?**

Nắm vững tình hình địch, ta và nhân dân trong khu vực canh gác.

Nắm vững tình hình địch, địa hình và nhân dân trong khu vực canh gác.

Nắm vững tình hình địch, ta, địa hình và nhân dân trong khu vực canh gác.

Nắm vững tình hình ta, địa hình và nhân dân trong khu vực canh gác.

#### Quốc phòng 4

Bài 3: chiến đấu tiến tiến công

Câu 1. Trong quy ước tượng trưng, bia số 6 trưng cho?

1 tên địch, trong công sự hoặc ngoài công sự

Câu 2. Từng người trong chiến đấu tiến công có bao nhiêu yêu cầu chiến thuật?

6 yêu cầu chiến thuật

Câu 3,4,5,6. Tên một yêu cầu chiến thuật của người trong chiến đấu tiến công?

1. Bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu mẹo
2. Dũng cảm, linh hoạt, kịp thời
3. Phát hiện và lợi dụng nơi sơ hở, điểm yếu của địch, tiếp cận đến gần mục tiêu
4. Độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đấu
5. Phát huy cao độ, hiệu quả của vũ khí, trang bị tiêu diệt địch tiết

kiểm đạn.

6. Đánh nhanh, sục sạo kỹ, vừa đánh địch vừa địch vận.

**Câu 7. Đặc điểm ụ súng của địch?**

Nắp ụ súng thường bố trí những nơi có địa hình có lợi, chỉ viện hỗ trợ cho nhau, trang bị kín đáo đối phương khó có phát hiện.

(Có nắp, ko nắp. nửa chiêm nửa nổi. bê tông, gỗ, thép)

**Câu 8. Khi có nguy cơ bị tiêu diệt địch có thủ đoạn ứng phó như thế nào?**

Địch lợi dụng chiến hào giao thông hào để rút chạy

**Câu 9. Sau khi ném lựu đạn vào ụ súng không có nắp của địch, chiến sĩ có hành động như thế nào?**

Nhanh chóng xông lên bắn găm bắn gần tiêu diệt địch

**Câu 10. Sau khi tiêu diệt ụ súng của địch, chiến sĩ có hành động như thế nào?**

Nhanh chóng Chiếm giữ trận địa cảnh giới về phía trước, kiểm chế các mục tiêu xuất hiện, tổng hợp tình báo cáo

**Câu 11. Tiếp cận đều cự ly bao nhiêu thì ném lựu đạn vào ụ súng không có nắp của địch sẽ hiệu quả?**

Cự ly 30-40

**Câu 12. Khi ra tình huống tổ trưởng phải nêu những vấn đề nào?**

Thời gian tác chiến, về địch, về ta

**Câu 13. ụ súng của địch thường nói với nhau bằng giao thông hào, chiến thống hào**

**Câu 14. Sau khi làm xong công tác chuẩn bị, chiến sĩ báo cáo tổ trưởng nội dung như thế nào?**

Báo cáo tổ trưởng tôi đã làm xong công tác chuẩn bị, sẵn sàng xung phong tiêu diệt ụ súng không có nắp số 01 của địch. Hết

**Câu 15. Trước khi vận động thực hành đánh chiếm mục tiêu, chiến sĩ phải**

biết địch ở đâu, địa hình ra làm sao

#### **Bài 4: PHÒNG NGỰ**

**Câu 1. Trong quy trình tượng trưng, bia số 7 tượng trưng cho?**

Tượng trưng cho tập từ 3 – 4 tên

Câu 2. Trong điều khiển tập, cờ đỏ điều khiển?

cờ đỏ điều khiển quân ta

Câu 3. Tên một vấn đề huấn luyện trong chiến đấu phòng ngự

1. Hành động của chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ.
2. Hành động của chiến sĩ trước khi địch tiến công.
3. Hành động của chiến sĩ đánh địch xung phong vào trận
4. Hành động của chiến sĩ đánh địch đột nhập.
5. Hành động của chiến sĩ sau mỗi đợt chiến đấu.

Câu 5. Khi tiến công không thành địch thường làm gì?

Chúng lùi ra xa củng cố lực lượng sau đó tiến công tiếp

Câu 6. Điểm mạnh của địch khi tiến công là gì?

Trang bị vũ khí hiện đại

Câu 7. Điểm yếu của địch khi tiến công là gì ?

Chiến tranh phi nghĩa nên tinh thần hoang mang, chưa thích nghi được với địa hình, thời tiết và khí hậu của Việt Nam

Câu 8. Từng người trong chiến đấu phòng ngự có mấy yêu cầu chiến thuật?

6 yêu cầu chiến thuật

Câu 9. Tên của một yêu cầu chiến thuật trong chiến đấu phòng ngự?

1. Có quyết tâm chiến đấu cao.
2. Xây dựng công sự chiến đấu vững chắc, ngày càng kiên cố, ngụy trang bí mật
3. Thiết bị bắn chu đáo, phát huy được hỏa lực chính xác trên các hướng
4. Hiệp đồng chặt chẽ với bạn tạo thành thể liên hoàn đánh địch
5. Chiến đấu kiên cường, mưu trí, dũng cảm, giữ vững trận địa đến cùng.
6. Chuẩn bị mọi mặt chu đáo, bảo đảm đánh địch dài ngày.

Câu 10. Nguyên tắc hành động của chiến sĩ trước khi địch tiến công

Khi hỏa lực địch bắn phá chuẩn bị chiến sĩ nhanh chóng vào hầm ẩn nấp sẵn sàng ra vị trí chiến đấu khi địch chuyển làn hoặc ngừng



bắn.

Câu 11. Nguyên tắc hành động của chiến sĩ trước khi địch tiến công

Sửa san trận địa

Câu 13: nguyên tắc hành động của chiến sĩ trước khi địch tấn công

Khi địch ngừng bắn, ra vị trí chiến đấu, chờ lệnh

Câu 12. Khi địch vào trận địa cự ly 350 thì sử dụng và khi gì tiêu diệt

Súng AK

Câu 13. Khi địch vào cự ly 80m thì sử dụng vũ khí gì để tiêu diệt

Mìn DH-10

Câu 14. Khi địch vào 40m thì sử dụng vũ khí gì để tiêu diệt

Lựu đạn

### **Bài 5: cảnh giới**

Câu 1: nhiệm vụ canh gác (cảnh giới) là gì?

Bảo đảm an toàn cho đơn vị, phát hiện ngăn chặn các hoạt động đột ngột những người lạ mặt, những hiện tượng làm lộ bí mật

câu 2: từng người làm nhiệm vụ canh gác (cảnh giới) trong bài gồm có tất cả mấy nguyên tắc chung

5 nguyên tắc

câu 4: sau khi nhận nhiệm vụ chiến sĩ phải rõ nhiệm vụ nội dung gồm những gì?

1. Phạm vi khu vực trú quân của đơn vị.
2. Địa hình đường sá, đi lại.
3. Địch ở đâu, đi bằng đường nào, hướng nào đến.
4. Nơi canh gác tuần tra của đồng đội và đơn vị có liên quan.
5. Vị trí, phạm vi canh gác, đường đi, đường về và thời gian mình canh gác.
6. Những tình huống có thể xảy ra và cách xử trí.

Câu 6: vị trí gác phụ cách gác trước bao nhiêu?

15m

Câu 7: phương pháp quan sát của chiến sĩ trong bài từng người làm nhiệm vụ canh gác cảnh giới?

Nhìn gần ra xa, từ trái sang phải và ngược lại



Câu 8: hành động của chiến sĩ khi gặp tình huống phát hiện địch?

Kịp thời báo cáo tổ trưởng, đồng thời quan sát chặt chẽ mỗi hành động của địch. Nếu một tên, tìm mọi cách bắt sống, nếu ko bắt được thì dùng hỏa lực tiêu diệt. Địch nhiều tiến hành theo luật cấp trên đã quy định

Câu 9: hành động của chiến sĩ khi gặp tình huống bất ngờ nổ súng trước?

Nhanh chóng lợi dụng địa hình, địa vật thích hợp với đồng đội, đơn vị bắn tiêu diệt địch, đồng thời tổng hợp tình hình báo cáo cấp trên

Câu 10: hành động của chiến sĩ khi gặp tình huống có người qua lại

Phải quan sát hành động, thái độ của người đó, yêu cầu người đó dừng lại và cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định canh phòng, nếu không có báo cáo tổ trưởng để xử lý. Nếu không có gì cho họ đi, Quá trình đó phải hết sức cảnh giác đề phòng và luôn ở tư thế sẵn sàng chiến đấu

Câu 1: Đây là một trong những nguyên tắc chung của bài từng người làm nhiệm vụ canh gác ( canh giới)

1. Nắm được nhiệm vụ.
2. Thông thạo địa hình đường sá.
3. Liên hệ chặt chẽ với lực lượng địa phương đồng đội và đơn vị bạn.
4. Kiên quyết đối với địch nhưng hết sức hoà nhã lễ độ đối với cấp trên, đồng đội và nhân dân.
5. Nắm được quy luật hoạt động của địch, nơi bố trí canh gác của đơn vị và tình hình nhân dân trong và ngoài khi trú quân.

Câu 2: Vị trí phụ cách vị trí chính bao nhiêu

15m

Câu 3: Sau khi nhận nhiệm vụ chiến sĩ phải hiểu rõ nhiệm vụ nội dung gồm:

1. Phạm vi khu vực trú quân của đơn vị.
2. Địa hình đường sá, đi lại.
3. Địch ở đâu, đi bằng đường nào, hướng nào đến.
4. Nơi canh gác tuần tra của đồng đội và đơn vị có liên quan.

5. Vị trí, phạm vi canh gác, đường đi, đường về và thời gian mình canh gác.

6. Những tình huống có thể xảy ra và cách xử trí.

Câu 4: phương pháp quan sát của chiến sĩ trong bài từng người làm nhiệm vụ canh gác cảnh giới

Quan sát từ gần ra xa, từ trái sang phải và ngược lại

Câu 5: Nhiệm vụ canh gác ( cảnh giới) là gì?

Bảo đảm an toàn cho đơn vị , phát hiện ngăn chặn các hoạt động đột ngột những người lạ mặt, những hiện tượng làm lộ bí mật

Câu 6: nội dung nguyên tắc của hành động chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ là gì?

Hiểu rõ nhiệm vụ được giao, chọn vị trí gác phù hợp, làm tốt công tác chuẩn bị

Câu 7: Đâu không phải là một trong những nguyên tắc chung của bài từng người làm nhiệm vụ canh gác ( cảnh giới)

Nơi tuần tra canh gác của đồng đội

## **Bài 2: Bài Lựu Đạn**

Câu 1: Lựu đạn F1 dùng để sát thương sinh lực và phá hủy các phương tiện chiến đấu đối phương bằng?

Mảnh gốm vụn

Câu 2: Khối lượng toàn bộ của lựu đạn F12

600gr

Câu 3: Tác dụng của thân lựu đạn F12

Liên kết các bộ phận tạo mảnh văng sát thương địch

Câu 4: Khối lượng thuốc nổ của lựu đạn F1?

60g

Câu 5: Động tác dừng ném thực hiện bao nhiêu cử động?

2 cử động

Câu 6: Chiều cao của lựu đạn F1 là?

117mm

Câu 7: Kim hoa và lò xo kim hoa lựu đạn F1 có tác dụng

Chọc vào hạt lửa, hạt lửa phát lửa

đốt cháy thuốc chậm

Câu 8: Thuốc cháy chậm khi cháy bao nhiêu lâu thì gây nổ kịp

3-4 giây

Câu 9. Trường hợp vận dụng trong huấn luyện của động tác đứng ném lựu đạn

Ném theo điều kiện giáo trình hoặc theo khẩu lệnh của người chỉ huy

Câu 10: Bán kính sát thương của lựu đạn F1 là

20m

Câu 11: Cấu tạo của lựu đạn F1 gồm?

Bộ phận gây nổ, thuốc nhồi, thân lựu đạn

Câu 12: Tác dụng của thuốc nhồi lựu đạn F1 là

Khi nổ tạo thành sức ép khí thuốc phá vỡ vỏ lựu đạn thành những mảnh nhỏ, tiêu hủy phá hủy mục tiêu

Câu 13: Tác dụng của bộ phận gây nổ lựu đạn F12

Giữ an toàn và gây nổ lựu đạn

Câu 14: Thân bộ phận gây nổ lựu đạn F1 có tác dụng?

Chứa đầu đoàn bẫy, kim hỏa và lò so kim hỏa, chốt an toàn, vòng kéo chốt an toàn, phái dưới có vòng răng liên kết với bộ phận thân lựu đạn

Câu 15: Chốt an toàn lựu đạn F1 có tác dụng?

Giữ an toàn cho lựu đạn

Câu 16: Đường kính thân lựu đạn F1?

55mm

Câu 17: Vòng kéo chốt an toàn lựu đạn F1 có tác dụng

Để giữ chắc chắn khu rút chốt an toàn

Câu 18: Động tác quỹ ném thực hiện bao nhiêu cử động

2 cử động

Câu 19: Hạt lửa lựu đạn F1 có tác dụng?

phát lửa đốt cháy thuốc cháy chậm

Câu 20: Kép lựu đạn F1 có tác dụng

Khi nổ gây nổ lựu đạn

Câu 21: Động tác nắn ném thực hiện bao nhiêu cử động

2 cử động

Câu 22: Khi rút chốt an toàn, bộ phận nào gây nổ kíp?

Thuốc cháy chậm

Câu 23: Trường hợp vận dụng trong chiến đấu của động tác dừng ném lựu đạn là gì

Khi gặp vật che khuất che đỡ cao ngang tầm ngực đảm bảo an toàn bí mật cho người ném

Câu 24: Thời cơ buông lựu đạn tốt nhất, khi cánh tay phải vung lựu đạn về phía trước, hợp với mặt phẳng ngang một góc khoảng" 45 độ

Câu 25: Cân bảy (mo vít) lựu đạn F1 có tác dụng.

Giữ đuôi kim hỏa

Câu 26: Trường hợp vận dụng trong chiến đấu của động tác quý ném lựu đạn là gì?

Khi gặp vật che khuất che đỡ, cao ngang tầm bụng, đảm bảo an toàn bí mật cho người ném

Câu 27: Trong động tác chuẩn bị tư thế của động tác đứng ném lựu đạn, dùng mũi bàn chân phải làm trụ xoay gót lên để bàn chân hợp với hướng ném một góc?

45 – 50 độ

Câu 29: Ở động tác đứng năm, tư thế cuối cùng của động tác chuẩn bị lựu đạn đối với người thuận tay phải là

Tray phải nắm lựu đạn, nắm tay cao thắt lưng

Câu 30: Muốn ném trúng hướng, khi ném lựu đạn đi phải

xoay người vào đúng hướng ném, đường vung lựu đạn từ trước xuống dưới ra sau lên trên về trước nằm trên mặt phẳng đứng

### **Bài 1: súng AK**

### **KỸ THUẬT SỬ DỤNG SÚNG TIỂU LIÊN AK**

CÂU 1: Bắn súng tiểu liên AK, khi **thôi bắn** hoàn toàn khẩu lệnh được hô:

Thôi bắn, khám súng, đứng dậy

Câu 2: Bắn súng tiểu liên AK, khi **thôi bắn tạm thời** khẩu lệnh được hô:

Ngừng bắn

Câu 3: Cấu tạo súng tiểu liên AK gồm **bao nhiêu** bộ phận

11 bộ phận chính

CÂU 4: Các nguyên nhân sinh ra góc nảy:

Va chạm, do đạo động của nòng súng, Do súng giật

CÂU 5: Đường ngắm đúng là:

là đường ngắm cơ bản được dóng vào điểm ngắm đã xác định với điều kiện mặt súng phải thẳng bằng.

CÂU 6: Điểm bắn đúng là:

Là điểm được xác định bắn trên mục tiêu mà đạn đi qua

Câu 7: Động tác **nắm bắn** có bao nhiêu cử động

3 cử động

Câu 8: Động tác **đứng bắn** có bao nhiêu cử động

2 cử động

Câu 9: Động tác **quỳ bắn** có bao nhiêu cử động

2 cử động

CÂU 10: Đường ngắm cơ bản của súng tiểu liên AK được hiểu:

là đường thẳng từ mắt người ngắm qua điểm chính giữa mép trên khe ngắm (hoặc tâm lỗ ngắm), đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm.

CÂU 11: Hộp tiếp đạn của súng tiểu liên AK khi lắp đầy chứa được:

30 viên

CÂU 12: Khi đường ngắm cơ bản chính xác, ta lấy điểm ngắm cao hơn 5cm so với điểm ngắm đúng, thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu sai lệch:

Cao hơn điểm định bắn 5cm

CÂU 13: Khi mặt súng **bị nghiêng** thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu:

Nghiêng về bên nào thì lệch về bên đó và thấp hơn bên ấy

CÂU 14: Khi bắn súng tiểu liên AK, nếu có **gió dọc ngược** với hướng bắn thì:

Làm cho đầu đạn bay thấp xuống và gần hơn

CÂU 15: Khi bắn súng tiểu liên AK, nếu có **gió dọc xuôi** với hướng bắn thì:

Làm cho đầu đạn bay cao lên và xa hơn

CÂU 16: Khi bắn súng tiểu liên AK, nếu có **gió ngang** theo hướng bắn thì ảnh hưởng của gió đến đầu đạn

Làm cho đầu đạn bay lệch theo chiều xuôi hướng gió

CÂU 17: Khi đường ngắm cơ bản **chính xác**, mặt súng **thẳng bằng**, nếu điểm ngắm **sai lệch 12 cm** so với điểm

12cm

Câu 18: Khi đường ngắm cơ bản chính xác, mặt súng thẳng bằng, nếu điểm ngắm sai lệch so với điểm ngắm đúng **10cm**. Thì điểm

chạm của đạn trên mục tiêu sẽ sai lệch so với điểm ngắm đúng là 10 cm

CÂU 19: Khoảng an toàn của đường đạn là:

Mà Khoảng đầu đạn không sát thương mục tiêu **sau** vật che đỡ

CÂU 20: Nếu đầu ngắm **thấp hơn** mép **trên** khe ngắm, thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu:

Thấp hơn so với điểm định bắn trúng

CÂU 21: Nếu đầu ngắm **cao hơn** mép **trên** khe ngắm, thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu:

cao hơn so với điểm định bắn trúng

CÂU 22: Nếu đầu ngắm **thấp hơn** mép **trên** khe ngắm **và lệch phải**, thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu:

Thấp hơn và lệch phải so với điểm định bắn trúng

CÂU 23: Nếu đầu ngắm **cao hơn** mép **trên** khe ngắm **và lệch trái**, thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu:

Cao hơn và lệch trái so với điểm định bắn trúng

Câu 24: Nếu đầu ngắm **cao hơn** mép **trên** khe ngắm, thì điểm chạm của đạn trên mục tiêu:

Cao hơn so với điểm định bắn trúng

CÂU 25: Thực chất của lấy đường ngắm cơ bản là:

Tạo cho súng 1 góc về tầm và hướng

CÂU 26: Với mục tiêu **cao, lớn**, ta chọn thước ngắm, điểm ngắm:

Thước ngắm tương ứng với cự ly bắn, chọn điểm ngắm chính giữa mục tiêu.

Câu 27: Sai đường ngắm bắn là

Sai về góc bán, hướng bán

